

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH3 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 09/5/2018;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn ngày 19 tháng 9 năm 2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn ban hành ngày 09 tháng 5 năm 2018 (“Ngành nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty”) cho phù hợp với các nội dung điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

- 1.1. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Duy tu, sửa chữa công trình giao thông. Duy tu, sửa chữa công trình đường thủy. Duy tu, sửa chữa công trình thủy lợi; cây xanh; chiếu sáng, cầu, cống thoát nước, xử lý nước thải (Mã ngành 4390)
- 1.2. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kinh doanh kho bãi, dịch vụ bãi đỗ xe; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác (Mã ngành 6810)
- 1.3. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển. Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng (Mã ngành 7730)
- 1.4. Vận tải hàng hoá bằng đường bộ. Chi tiết: Vận tải hàng hoá bằng ô tô (Mã ngành 4933)
- 1.5. Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Dịch vụ rửa xe 2 và 4 bánh. Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Mã ngành 4520)
- 1.6. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng công trình giao thông nhóm B và C, tư vấn công trình cấp thoát nước, hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn thiết kế, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, thí nghiệm công trình; Thí nghiệm vật liệu, xây dựng; Khảo sát, thiết kế xây dựng công trình (Mã ngành 7110)

- 1.7. Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp, chuẩn bị mặt bằng (Mã ngành 4312)
- 1.8. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất bê tông nhựa nóng, sản xuất bê tông thương phẩm, trạm trộn bê tông (không hoạt động tại trụ sở) (Mã ngành 2395)
- 1.9. Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế. Chi tiết: Sản xuất nhựa nhũ tương (không hoạt động tại trụ sở) (Mã ngành 1920)
- 1.10. Sản xuất thiết bị điện khác. Chi tiết: Sản xuất tín hiệu giao thông (không hoạt động tại trụ sở) (Mã ngành 2790)
- 1.11. Quảng cáo. Chi tiết: Sản xuất panô phục vụ tuyên truyền an toàn giao thông (không hoạt động tại trụ sở) (Mã ngành 7310)
- 1.12. Xây dựng công trình đường sắt (Mã ngành 4211)
- 1.13. Xây dựng công trình đường bộ (Mã ngành 4212)
- 1.14. Vận tải hàng hoá đường thuỷ nội địa (Mã ngành 5022)
- 1.15. Xây dựng nhà không để ở. Chi tiết: thi công xây dựng nhà xưởng, xây dựng dân dụng (Mã ngành 4102)
- 1.16. Thoát nước và xử lý nước thải. Chi tiết: thi công các công trình nạo vét, xử lý môi trường nước, nước thải (Mã ngành 3700)
- 1.17. Phá dỡ. Chi tiết: phá dỡ các công trình thi công (Mã ngành 4311)
- 1.18. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình giao thông; bến bãi; cấp thoát nước; công trình xây dựng dân dụng; công nghiệp; điện; chiếu sáng; buro điện; cây xanh và công trình thuỷ. Thi công xây dựng các công trình thủy lợi (Mã ngành 4299)
- 1.19. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán các loại vật liệu xây dựng chuyên ngành, tín hiệu giao thông. Bán buôn vật tư, thiết bị ngành cấp thoát nước (Mã ngành 4663)
- 1.20. Trồng cây lâu năm khác (Mã ngành 0129)
- 1.21. Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm (Mã ngành 0131)
- 1.22. Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Mã ngành 0810)
- 1.23. In ấn (Mã ngành 1811)
- 1.24. Dịch vụ liên quan đến in ấn (Mã ngành 1812)
- 1.25. Sản xuất các cấu kiện kim loại (Mã ngành 2511)
- 1.26. Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Mã ngành 2592)
- 1.27. Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Mã ngành 2599)
- 1.28. Thu gom rác thải không độc hại (Mã ngành 3811)
- 1.29. Thu gom rác thải độc hại (Mã ngành 3812)
- 1.30. Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tái chế phế liệu phi kim loại, bê tông nhựa (Mã ngành 3830)

- 1.31. Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Buôn bán xe máy thiết bị chuyên ngành xây dựng (Mã ngành 4511)
- 1.32. Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Mã ngành 4530)
- 1.33. Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Buôn bán nhiên liệu (Mã ngành 4661)
- 1.34. Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Dịch vụ thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ; Quản lý, trông coi nhà điều hành, trạm thu phí (Mã ngành 5225)
- 1.35. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động xuất nhập khẩu (mua bán máy móc, vật liệu nước ngoài) (Mã ngành 4659)
- 1.36. Cho thuê xe có động cơ. Chi tiết: Cho thuê xe máy (Mã ngành 7710)
- 1.37. Cung ứng lao động tạm thời (Mã ngành 7820)
- 1.38. Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết: Cung cấp lao động bảo vệ, canh gác, lao động giản đơn (Mã ngành 7830)
- 1.39. Vệ sinh chung nhà cửa (Mã ngành 8121)
- 1.40. Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (Mã ngành 8122)
- 1.41. Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan (Mã ngành 8130)
- 1.42. Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Mã ngành 4669)

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 09/5/2018 không thay đổi.

Việc sửa đổi Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn có hiệu lực kể từ ngày được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 4. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty, các cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 "để thi hành";
- Lưu: VT, TCHC, HĐQT.

